

Số: 122/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 23 tháng 10 năm 2020.

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ BƯU ĐIỆN**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2020/QH12 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thiết Bị Bưu điện;
- Căn cứ vào biên bản họp HĐQT số: 443/BB-HĐQT ngày 23 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng quản trị.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD 9 tháng năm 2020; Ước thực hiện Quý 4 năm 2020; Ước thực hiện cả năm 2020.**

*1.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2020*

Đơn vị tính : Triệu đồng.

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện 9 tháng	Tỷ lệ TH/KH
1	Tổng doanh thu	1.732.000	609.468	35,19%
2	Lợi nhuận sau thuế	21.600	5.037	23,31%

*1.2 Kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 4 năm 2020, dự kiến kết quả cả năm 2020.*

Đơn vị tính : Triệu đồng.

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020	Kế hoạch Q4/2020	Dự kiến năm 2020	So sánh TH 2020/2019 (Dự kiến)	So sánh TH/KH (Dự kiến)
1	Tổng doanh thu	1.732.000	604.884	1.214.352	101,86%	70,11%
2	Lợi nhuận sau thuế	21.600	13.306	18.343	102,11%	84,92%

**Điều 2. Thông qua đăng ký kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	1.335.762
2	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	20.352
3	Cổ tức	%	10

**Điều 3. Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty tại ngành nghề kinh doanh cho Công ty TNHH Giải pháp Công nghệ nguồn POSTEF (PDE).**

**3.1 Bổ sung ngành nghề kinh doanh :**

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành	Lý do sửa đổi
1.	Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: - Bán buôn điện (Điều 32 NĐ 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013) - Bán lẻ điện (Điều 33 NĐ 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013)	3512	Để thực hiện sản xuất và kinh doanh điện mặt trời (bán điện cho Công ty điện lực)

**3.2 Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty :**

STT	Điều khoản, nội dung	Nội dung cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung
1.	Ngành nghề kinh doanh		Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: - Bán buôn điện (Điều 32 NĐ 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013) - Bán lẻ điện (Điều 33 NĐ 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013)

**Điều 4. Thông qua việc xin cấp giới hạn tín dụng tại các ngân hàng Ngân hàng**

4.1 Thông qua giới hạn tín dụng ngắn hạn với mục đích bổ sung vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh tại ngân hàng Thương Mại cổ phần Quân đội – Chi nhánh Điện Biên Phủ (MB – CN Điện Biên Phủ) và ngân hàng Thương Mại cổ phần Công thương Việt nam – Chi nhánh Ba đình (VTB – CN Ba Đình); Tài trợ vốn cho đầu tư trung hạn và dài hạn, bổ

sung vốn ưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh tại ngân hàng Ngân hàng Thương Mại cổ phần Công thương Việt nam – Chi nhánh Đông Anh (VTB – CN Đông Anh).

a). Đối với ngân hàng MB - CN Điện Biên Phủ

TT	Tên ngân hàng	Giới hạn tín dụng (tỷ đồng)	Thời hạn	Biện pháp đảm bảo
1	MB - CN Điện Biên Phủ	185	12 tháng	<ol style="list-style-type: none"> <li>Cầm cố, thế chấp một phần hoặc toàn bộ tài sản của Công ty phù hợp với các khoản nợ của Công ty tại ngân hàng MB – CN Điện Biên Phủ để đảm bảo cho tất cả các nghĩa vụ trả nợ và các nghĩa vụ tài chính khác phát sinh từ các văn bản/thỏa thuận/hợp đồng mà Công ty ký kết với ngân hàng, phù hợp với thẩm quyền của HĐQT quy định chi tiết tại Điều lệ Công ty.</li> <li>Biện pháp và chi tiết đảm bảo sẽ do người đại diện theo pháp luật được HĐQT Công ty ủy quyền để ký kết hợp đồng tín dụng với MB – CN Điện Biên Phủ.</li> </ol>

b). Đối với ngân hàng VTB – CN Đông Anh và VTB – CN Ba Đình.

TT	Tên ngân hàng	Giới hạn tín dụng (tỷ đồng)	Thời hạn
1	VTB – CN Đông Anh	200	12 tháng
2	VTB – CN Ba Đình	600	12 tháng

4.2 Thống qua Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị :

- Được quyền ký kết các hợp đồng tín dụng, hợp đồng vay vốn, các tài liệu giao dịch thay mặt cho Công ty để hoàn thành giao dịch với bên cho vay;
- Được quyền quyết định các hồ sơ vay vốn, cũng như tài sản thế chấp để đảm bảo việc cấp giới hạn tín dụng của Công ty Cổ phần Thiết bị Bưu điện;
- Được quyền quyết định chia sẻ hạn mức trong giới hạn tín dụng đã được duyệt cho các đơn vị phụ thuộc để phát hành bảo lãnh phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Thời hạn ủy quyền: Trong vòng một năm (12 tháng) kể từ ngày ký hợp đồng tín dụng với ngân hàng.
- Được ủy quyền lại cho Tổng giám đốc/Phó Tổng giám đốc kí các hồ sơ với nội dung và phạm vi do Chủ tịch HĐQT ủy quyền nhưng không vượt quá nội dung và phạm vi

mà HĐQT ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT. Bên nhận ủy quyền của Chủ tịch HĐQT không được ủy quyền lại cho người khác.

**4.3 Điều kiện xin cấp giới hạn tín dụng :**

- (i) Tổng hạn mức tín dụng tại các ngân hàng và tổng tài sản thế chấp để đảm bảo cho các khoản cấp tín dụng tương ứng mà Chủ tịch HĐQT được quyền quyết định phải thuộc thẩm quyền của HĐQT phù hợp với Pháp luật và Điều lệ Công ty.
- (ii) Chủ tịch HĐQT phải chuyển toàn bộ hồ sơ liên quan đến việc cấp tín dụng (Bao gồm hợp đồng tín dụng, hợp đồng vay vốn, tài sản thế chấp đảm bảo các khoản vay, các chứng từ khác,...) cho Hội đồng quản trị ngay sau khi phát sinh; Đồng thời phải báo cáo kịp thời và đầy đủ cho HĐQT tình hình ký kết các hồ sơ liên quan đến việc cấp tín dụng và thực trạng sử dụng vốn vay tại các kỳ họp gần nhất của HĐQT hoặc khi được yêu cầu.
- (iii) Chủ tịch HĐQT phải tuân thủ đầy đủ các quy định của Điều lệ và các Quy chế nội bộ của Công ty, phải phù hợp với Điều lệ hiện hành theo từng giai đoạn của Công ty, hoặc khi có văn bản khác thay thế.

**Điều 5. Thông qua nội dung Công ty cổ phần Thiết Bị Bưu điện cấp bảo lãnh tài chính hạn mức 30 tỷ đồng tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải cho Công ty TNHH Giải pháp Công nghệ nguồn POSTEF (PDE).**

**Điều 6. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.**

**Nơi nhân:**

- Như điều 5 (thực hiện);
- Thư ký công ty;
- Lưu VT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Trần Hải Vân**